

Số: **89/2022/QĐST-KDTM**

Đông Anh, ngày 17 tháng 5 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 09/5/2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 217/2021/TLST-KDTM ngày 19/10/2021.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng A.

Địa chỉ: Số 02 phố X1, phường Y1, quận Z1, TP. Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Tiết Văn D- Tổng giám đốc.

Người đại diện tham gia tố tụng theo uỷ quyền: Ông Trần Văn E- Phó Giám đốc Ngân hàng A- Chi nhánh Đông Anh.

Bị đơn: 1. Ông Nghiêm Thọ B, sinh năm 1970.

2. Bà Dương Thị HC, sinh năm 1970.

Đều có địa chỉ: Thôn X, xã Y, huyện Z, TP. Hà Nội.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nghiêm Thọ F, sinh năm 1993.

2. Chị Nguyễn Thị G, sinh năm 1993.

Đều có địa chỉ: Thôn X, xã Y, huyện Z, TP. Hà Nội.

Người đại diện theo uỷ quyền của anh F, chị G là ông Nghiêm Thọ B.

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về dư nợ: Tính đến thời điểm hết ngày 09/5/2022, theo Hợp đồng tín dụng số 3140-LAV-201804114 ngày 31/7/2018 và các Giấy nhận nợ, ông Nghiêm Thọ B và bà Dương Thị C còn nợ Ngân hàng A số tiền như sau:

- + Nợ gốc: 1.970.470.000 đồng;
- + Lãi trong hạn: 215.352.678 đồng;
- + Lãi quá hạn: 425.449.818 đồng;

Tổng cộng **2.611.272.496** (Hai tỷ, sáu trăm mười một triệu, hai trăm bảy mươi hai nghìn, bốn trăm chín mươi sáu) đồng.

2. Về tài sản bảo đảm: Tài sản thế chấp bảo đảm cho khoản vay trên của ông B, bà C là: Quyền sử dụng đất và toàn bộ tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 5(1), tờ bản đồ số 4, địa chỉ: Thôn Thiết Bình, xã Vân Hà, huyện Đông Anh, TP. Hà Nội; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BD 597095 do UBND huyện Đông Anh cấp ngày 18/01/2011 cho ông Nghiêm Thọ B theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số công chứng: 1426/2014/HĐTC ngày 05/6/2014 lập tại Văn phòng công chứng Trung Tâm.

3. Về phương án trả nợ: Nay các bên thống nhất phương án trả nợ của ông B, bà C cho Ngân hàng A như sau:

- Về lãi: Ngân hàng vẫn tiếp tục tính lãi phát sinh kể từ ngày 10/5/2022 tương ứng với số dư nợ gốc thực tế theo mức lãi suất hai bên đã thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng và các Giấy nhận nợ cho đến khi Ngân hàng thu hồi hết khoản nợ.

- Từ tháng 6 năm 2022 đến hết tháng 10 năm 2022 (Tương đương với 05 tháng), ông B, bà C có trách nhiệm trả cho Ngân hàng số tiền tối thiểu 5.000.000 (Năm triệu) đồng/tháng (Thời gian trả chậm nhất vào ngày 30 của tháng).

- Chậm nhất đến hết ngày 25 tháng 11 năm 2022, ông B, bà C có trách nhiệm tất toán (Trả toàn bộ) cho ngân hàng số nợ gốc, lãi còn lại.

- Toàn bộ số tiền nếu ông B, bà C trả được sẽ được ưu tiên trừ vào nợ gốc của Hợp đồng tín dụng trước.

Trường hợp ông B, bà C trả nợ không đầy đủ hoặc vi phạm bất kỳ nghĩa vụ trả nợ nào theo cam kết ở trên thì Ngân hàng A có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền xử lý tài sản bảo đảm ở Mục 2 để thu hồi nợ.

4. Về án phí: Ông Nghiêm Thọ B và bà Dương Thị C liên đới chịu toàn bộ án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là: **42.112.000** (Bốn mươi hai triệu, một trăm mười hai nghìn) đồng.

Ngân hàng A được trả lại toàn bộ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là **39.194.000** (Ba mươi chín triệu, một trăm chín mươi tư nghìn) đồng theo Biên lai thu tiền tạm

ứng án phí, lệ phí Tòa án số: **45614** ngày 19/10/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Anh.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Thẩm phán

Nơi nhận:

- VKSND huyện Đông Anh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ./.

(Đã ký)

Nguyễn Lâm Bình